

Soạn văn bài Lẽ ghét thương. Nội dung tài liệu sẽ giúp các bạn nắm chắc nội dung bài học một cách đơn giản nhất. Mời các bạn học sinh và thầy cô cùng tham khảo.

### **Mẫu 1: Soạn bài Lẽ ghét thương (Nguyễn Đình Chiểu)**

#### **Bố cục**

Phần 1 (từ câu 1 đến câu 6): Lời đối đáp giữa ông Quán với Từ Trục và Vân Tiên.

Phần 2 (từ câu 7 đến câu 16): Lẽ ghét.

Phần 3 (các câu còn lại): Lẽ thương.

#### **Câu 1 trang 48 SGK Ngữ văn 11 tập 1**

- Những đời vua mà ông Quán ghét: đều là những đời vua không anh minh, không hiền minh, khiến đời sống của nhân dân trăm bề khôn khổ.

- Những người mà ông Quán thương: Khổng Tử, Nhan Tử, Gia Cát, Đồng Tử, Nguyên Lượng, Hàn Dũ, thầy Liêm, Lạc → đều là những người học rộng, có lòng nhân, thương người, thương đời.

⇒ Cơ sở lẽ ghét thương: ghét những kẻ bất nhân, ích kỉ, bạo tàn; thương những người tài giỏi mà phận bạc, phải chịu khổ ải.

#### **Câu 2 SGK Ngữ văn 11 tập 1 trang 48**

- Ghét và thương được dùng trong phạm trù đối lập với nhau.

- Ghét và thương được lặp đi lặp lại nhiều lần, mỗi lần gắn với một nhân vật cụ thể trong lịch sử.

⇒ Thể hiện, làm rõ quan điểm ghét, thương của Nguyễn Đình Chiểu.

#### **Câu 3 Ngữ văn 11 SGK tập 1 trang 48**

*Vì chung hay ghét cũng là hay thương*: chính vì lòng thương những điều tốt đẹp, những người học rộng tài cao mà bất hạnh nên mới sinh ra sự thù ghét đối với những bạo ngược, bất công khiến người tài không có chỗ dụng tài, khiến nhân dân muôn bề lao khổ.

#### **Luyện tập**

Câu thơ thâm tóm toàn bộ ý nghĩa, tư tưởng của đoạn trích: *Vì chung hay ghét cũng là hay thương*.

⇒ Câu thơ như một lời giải bày, giải thích về lẽ ghét thương. Câu thơ mang tư tưởng nhân đạo rất sâu sắc. Ghét không phải vì muốn ghét, vì căm tức mà lẽ ghét sinh ra từ lẽ thương. Càng thương cái tốt đẹp, nhân nghĩa bao nhiêu thì càng ghét cái bạo lực, hung tàn, ích kỷ bấy nhiêu.

### Ý nghĩa

Đoạn trích đã nói lên những tình cảm yêu, ghét rất phân minh, mãnh liệt và tấm lòng thương dân sâu sắc của Nguyễn Đình Chiểu. Lời thơ mộc mạc, chân chất nhưng đậm đà cảm xúc.

### Mẫu 2: Soạn bài Lẽ ghét thương (Nguyễn Đình Chiểu)

#### Bố cục

- Phần 1 (6 câu đầu): Cuộc đối thoại của ông Quán và Vân Tiên
- Phần 2 (10 câu tiếp): Lời ông Quán về lẽ ghét
- Phần 3 (14 câu tiếp): Lời ông Quán bàn về lẽ thương
- Phần 4 (2 câu cuối): Tư tưởng và tấm lòng của tác giả

#### Câu 1 sgk ngữ văn 11 trang 48 tập 1

- Những điều ông Quán ghét (10 câu):

+ Ghét việc tầm phào, ghét vua Trụ mê dâm, U Vương, Lệ Vương, Ngũ Bá...

+ Điểm chung của vua chúa được nhắc tới: ăn chơi, hoang dâm vô độ, ham quyền lợi, tranh đoạt quyền lợi.

+ Căn nguyên của sự ghét do lòng thương dân, vì dân, ghét những kẻ hại dân, làm dân lầm than, khổ khổ.

- Lẽ thương của ông Quán (14 câu):

+ Nói tới những bậc hiền tài phải chịu lận đận, không được ước nguyện giúp đời: Khổng Tử, Nhan Uyên, Gia Cát Lượng, Đồng Trọng Thư, Hàn Dũ...

+ Những trí thức nho sĩ có tài, có đức, ngay thẳng nhưng không gặp thời.

+ Tác giả tìm thấy bóng dáng mình trong ước mơ lập thân giúp đời.

#### Câu 2 ngữ văn 11 trang 48 sgk tập 1

Đoạn trích thành công khi sử dụng cặp từ ghét- thương.

- + Cặp từ này được lặp lại 12 lần, sắp sòng đôi, đăng đối linh hoạt.
- + Phép lặp cũng được vận dụng linh hoạt từ hai từ ghét - thương đã giúp biểu hiện nổi bật phân minh tình cảm của tác giả.
- + Thương và ghét rành rọt, không mập mờ, không nhạt nhòa, chung chung.
- + Việc lặp lại hai từ này làm tăng cường độ của cảm xúc: yêu thương, căm ghét đạt đến tột cùng, đều nồng nhiệt.

### Câu 3 trang 48 ngữ văn 11 sgk tập 1

Yêu và ghét là hai tình cảm có mối quan hệ khăng khít trong tâm hồn nhà thơ.

- + Tác giả xót xa trước cảnh lầm than, khổ cực của nhân dân và những con người tài hoa bị vùi dập.
- + Căm ghét sâu sắc những kẻ làm hại dân, hại đời, đẩy con người vào cảnh ngộ éo le.
- + Tình cảm yêu- ghét đan xen, nối tiếp nhau, hòa nhập vào cuộc đời, với nhân dân: đỉnh cao của tư tưởng, tình cảm của tác giả.

⇒ Đoạn thơ mang tính triết lý đạo đức mà không khô khan, cứng nhắc, ngược lại rất trữ tình, dạt dào cảm xúc.

Cảm xúc đó xuất phát từ cảm xúc sâu sắc và nồng đượm từ cõi tâm trong sáng, cao cả của nhà thơ, từ trái tim nặng trĩu tình đời, tình người tha thiết.

### Luyện tập

Câu thơ thu tóm toàn bộ ý nghĩa tư tưởng và tình cảm của cả đoạn:

*Vì chung hay ghét cũng là hay thương.*

- + Yêu thương và căm ghét có mối quan hệ khăng khít như hai mặt của một vấn đề.
- + Càng xót thương cảnh người dân lầm than, người tài bị vùi dập thì tác giả càng căm ghét những kẻ hại dân bán nước.
- + Sự yêu ghét rạch ròi, phân minh trong trái tim của tác giả.
- + Phía sau lẽ ghét thương đó chính là tình thương dân, thương đời sâu sắc, bao la.

### Mẫu 3: Soạn bài Lẽ ghét thương (Nguyễn Đình Chiểu)

#### Vài Nét Về Tác Phẩm

#### Tác phẩm Lục Vân Tiên

- Hoàn cảnh sáng tác: Khoảng đầu những năm 50 của thế kỉ XIX.
- Thể loại: Truyện thơ Nôm bác học nhưng mang nhiều tính dân gian.
- Nội dung: Cốt truyện xoay quanh cuộc xung đột giữa thiện và ác, nhằm đề cao tinh thần nhân nghĩa, thể hiện khát vọng lí tưởng của tác giả và nhân dân đương thời về một xã hội tốt đẹp, ở đó mối quan hệ giữa con người với con người đều thấm đượm tình cảm yêu thương, nhân ái.

**Đoạn trích Ghét lẽ thương** là đoạn thơ trích từ câu 473 đến câu 504 của truyện Lục Vân Tiên, kể lại cuộc đối thoại giữa ông Quán và bốn chàng nho sinh (Vân Tiên, Từ Trực, Trịnh Hâm, Bùi Kiệm) khi họ cùng uống rượu, làm thơ trong quán của ông trước lúc vào trường thi.

#### Hướng Dẫn Soạn Bài

#### Câu 1 trang 48 sách giáo khoa Ngữ Văn 11 Tập 1

- Những đời vua mà ông Quán ghét: đời Kiệt, Trụ, đời U, Lệ, đời Ngũ bá thời Xuân Thu, đời thục quý.
- Tất cả các triều đại được nhắc đến trong lời ông Quán đều có một điểm chung, đó là sự suy tàn. Những người đứng đầu nhà nước thì say đắm trong tử sắc, không chăm lo đến đời sống nhân dân.
- => Phê phán các triều đại suy tàn, Nguyễn Đình Chiểu đã đứng trên lập trường của nhân dân. Đó là cơ sở của sự ghét, ghét sâu sắc, cay nghiệt đến tột cùng cảm xúc.
- Những lẽ thương mà ông Quán hướng đến: đức thánh nhân, thầy Nhan Tử, ông Gia Cát, thầy Đổng Tử, người Nguyên Lượng, ông Hàn Dũ, thầy Liêm, Lạc.
- Đây đều là những người có tài, có đức, có chí muốn hành đạo giúp đời, giúp dân nhưng không đạt được sở nguyện của mình. Những con người này đều có những nét đồng cảnh với Nguyễn Đình Chiểu, bởi thế tình thương ở đây chính niềm cảm thông sâu sắc từ tâm lòng của nhà thơ.
- => Nguyễn Đình Chiểu đã xuất phát từ chính cuộc đời, từ sự an bình của nhân dân mà thương, tiếc cho những tài năng bị các triều đại vua chúa vùi dập.

#### Câu 2 sách giáo khoa trang 48 Ngữ Văn 11 Tập 1

Đoạn trích khá thành công trong việc sử dụng cặp đối nghĩa ghét – thương. Từ ghét và thương đều được lặp lại 12 lần, sắp đặt song đôi, đăng đối khá linh hoạt (hay ghét – hay thương; thương

ghét – ghét thương...) để qua đó giúp biểu hiện nổi bật và phân minh hai tình cảm trong tâm hồn tác giả. Với nhà thơ, ghét và thương rành rọt, không lẫn lộn và đều sâu nặng, không nhạt nhòa, chung chung. Việc lặp lại hai từ này cũng giúp tăng thêm cường độ cảm xúc trong: yêu thương và căm ghét đều đạt đến sự tột cùng, mãnh liệt.

### **Câu 3 sách giáo khoa Ngữ Văn 11 trang 48 Tập 1**

Vì chung hay ghét cũng là hay thương

Câu thơ mang tính chất triết lí đạo đức mà giàu chất trữ tình và dạt dào cảm xúc. Thương và ghét là hai tình cảm có mối quan hệ khăng khít với nhau trong tâm hồn nhà thơ. Tình cảm thương, ghét cứ đan xen nối tiếp nhau, hòa cùng một nhịp với cuộc đời, với nhân dân.

=> Đó là đỉnh cao tư tưởng và tình cảm của Nguyễn Đình Chiểu.

### **Luyện Tập**

**Câu hỏi trang 48 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1:** Theo anh (chị) ...

Câu thơ thu tóm toàn bộ ý nghĩa tư tưởng và tình cảm của đoạn trích là câu:

Vì chung hay ghét cũng là hay thương

Bởi thương và ghét là hai tình cảm có mối quan hệ khăng khít, không thể tách rời trong tâm hồn nhà thơ. Bởi càng thương thì càng ghét. Tình cảm ghét và thương cứ đan xen, nối tiếp nhau. Ghét suy cho cùng cũng chỉ là một biểu hiện khác của tình yêu thương.

**CLICK NGAY** vào **TẢI VỀ** dưới đây để download soạn văn lớp 11 bài Lễ ghét thương file word, pdf hoàn toàn miễn phí.